

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 12/12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Tuyết Nhanh.

Ông Nguyễn Văn Ngoãn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trương Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 21/11/2022 đối với bị cáo:

Lý Bảo C, sinh ngày 08/3/2002; Địa chỉ đăng ký thường trú tại: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Ngọc H, sinh năm 1982 và bà Mai Thị T, sinh năm 1981, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Anh chị em ruột gồm có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Bị cáo Lý Bảo C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn N là Luật sư Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người chứng kiến:

- Ông Phan Văn B, sinh năm 1948. Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 26 phút ngày 21/5/2022 Lý Bảo C, sinh ngày 08/3/2002 ngụ ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng đang ở nhà trọ (T) thuộc ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì có người thanh niên tên K (*không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ*) đến phòng trọ của C xin số điện thoại của C. Sau khi xin được số điện thoại của C thì K nói về chở vợ của K đi công chuyện khoảng 50 phút sau sẽ gọi lại. Khoảng 15 phút đến 20 phút sau đó K gọi lại cho C bằng số điện thoại 0364423812 K kêu C đi ra cầu gần ngã tư huyện K để đưa số tiền 200.000đồng đi mua ma túy. Sau đó, C điều khiển xe gắn máy hiệu Wave RS màu đỏ biển kiểm soát số 83PT-187.97 đến dốc cầu gần ngã tư huyện K như đã hẹn. Tại đây K đưa cho C một tờ tiền loại polyme mệnh giá 200.000đồng, C nhận lấy tiền rồi bỏ vào bóp, tiếp tục để bóp ở túi quần sau bên phải quần của C. Sau khi đưa tiền cho C xong thì K đi đâu làm gì không rõ, C điều khiển xe gắn máy hiệu Wave RS màu đỏ biển kiểm soát số 83PT-187.97 đi thành phố S theo hướng cầu N đi P, huyện C ra thành phố S. C đi đến hẻm 166 (*thuộc Phường T, thành phố S*), đến nhà có cửa chính và cửa sổ màu xám, C quay đầu xe lại dùng tay phải lấy bóp từ túi quần phía sau bên phải, lấy số tiền 200.000đồng mà K đã đưa đi đến gần cửa sổ gặp một người phụ nữ khoảng 25 tuổi đến 30 tuổi, da trắng, tóc ngắn ngang vai và nói “*chị ơi lấy em cái hai*”, nghĩa là C hỏi mua ma túy từ người phụ nữ trên với số tiền 200.000đồng. C đưa cho người phụ nữ số tiền 200.000đồng và người phụ nữ đi vào trong nhà khoảng 03 phút đến 05 phút thì đi ra trên tay (không rõ tay nào) cầm một đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, C dùng tay trái lấy đoạn ống nhựa chứa ma túy bỏ vào túi quần nhỏ phía trước bên phải của C rồi điều khiển xe về thị trấn K. Khi C đi qua cầu N đến đoạn trước ngã tư huyện K thuộc ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc thì gặp Lực lượng công an yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra, phát hiện một đoạn ống nhựa được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các tang vật có liên quan và đưa Lý Bảo C về cơ quan để tiếp tục đấu tranh, làm rõ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra C đã thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Tại bản kết luận giám định số 38/KLGĐMT-KTHS ngày 24/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Mẫu tinh thể được mở niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1681 gam là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định là 0,1536 gam).

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kế Sách đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lý Bảo C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2022 cho đến nay.

Cáo trạng số 37/CT-VKS -H.KS, ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lý Bảo C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo cụ thể như sau: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù; đề nghị xử lý vật chứng, đồ vật và tài sản tạm giữ như sau:

Đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo: Một túi niêm phong có mã số 2114489 chứa: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A70 màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007875; 01 (một) xe nhãn hiệu Wave RS màu đỏ, mang biển kiểm soát 83PT-187.97 đã qua sử dụng.

- Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm: Một túi niêm phong có mã số 1910141 chứa: Gói Methamphetamine có khối lượng hoàn lại sau giám định 0,1536 gam; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút màu hồng trắng; 01 (một) cái nắp chai nhựa; 01 (một) hột quẹt gas.

(Tang vật được liệt kê theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

Đối với thuê bao 0364423812 là của người tên K dùng liên lạc với bị cáo C trao đổi mua ma túy vào ngày 21/5/2022, nhận được kết quả số thuê bao 0364423812 chủ thuê bao tên Tăng Thị Minh K, sinh ngày 10/12/1993, số CCCD: 051193010674, cấp ngày 20/8/2021, nơi cấp: Cục C06 địa chỉ: thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Ngày 26/7/2022 Quyết định ủy thác điều tra số 09; ngày 04/9/2022 Quyết định ủy thác điều tra số 11, kết quả ủy thác thì Tăng Thị Minh K không có đăng ký, sử dụng số điện thoại 0364423812, không quen biết đối với bị cáo C. Đối với người thanh niên tên K đã đưa tiền cho bị cáo C mua ma túy, trong quá trình điều tra chưa xác định cụ thể tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách tiếp tục làm rõ khi nào có căn cứ sẽ đề xuất xử lý sau.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo C, theo trình bày của bị cáo C thì người bán ma túy cho bị cáo C là người phụ nữ tóc ngắn ngang vai, da trắng tuổi từ 25 đến 30 tuổi, qua xác minh tại phường T, thành phố S thì trên địa bàn hẻm 166 thuộc phường T, thành phố S không xác định được người phụ nữ có đặc điểm như bị cáo C trình bày, do đó không thể mời được người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo C để làm việc được, khi nào xác minh mời làm việc được sẽ đề xuất xử lý sau.

*** Về án phí:** Đề nghị áp dụng theo quy định của pháp luật về án phí và lệ phí.

Tại phiên tòa, vị Luật sư bào chữa cho bị cáo C cho rằng: thống nhất về tội danh theo Viện Kiểm sát truy tố, không tranh luận thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt, bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có học vấn thấp, thuộc diện hộ nghèo. Về phần xử lý vật chứng thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Tại phiên tòa vắng mặt những người chứng kiến là ông Phan Văn B và ông Huỳnh Văn P không rõ lý do. Tại phiên tòa, bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án, những người có tên nêu trên đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên.

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo C thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị bắt quả tang vào ngày 21/5/2022 như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng sự thật. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo; Kết luận giám định về chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo. Do đó cần phải xử lý nghiêm và có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt sau này.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) *Hêrôin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;*

d) Lá cây coca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililit đến dưới 100 mililit;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2.....

Ngày 21/5/2022 khi bị cáo C đang mang ma túy trong người để về sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, Công an đã thu giữ được chất nghi là ma túy và đã gửi cho cơ quan chuyên môn giám định. Kết quả giám định đã xác định được rằng: Chất ma túy mà bị cáo C mang trong người là Methamphetamine, thuộc loại chất cấm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, với hành vi phạm tội nguy hiểm nêu trên, cần phải cách ly bị cáo C ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt sau này, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa C trong xã hội, nhất là hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng phổ biến và lan rộng tới những đối tượng trẻ tuổi. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo C từ 01 (một) năm đến 02 (năm) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng:

- *Về tình tiết tăng nặng:* bị cáo không có tình tiết tăng nặng .

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Sau khi bị bắt quả tang về tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cáo C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, thuộc diện hộ nghèo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ này, được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo C thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[3] Xử lý vật chứng, đồ vật và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo: Một túi niêm phong có mã số 2114489 chứa: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A70 màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007875; 01 (một) xe nhãn hiệu Wave RS màu đỏ, mang biển kiểm soát 83PT-187.97 đã qua sử dụng.

- Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm: Một túi niêm phong có mã số 1910141 chứa: Gói Methamphetamine có khối lượng hoàn lại sau giám định 0,1536 gam; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút màu hồng trắng; 01 (một) cái nắp chai nhựa; 01 (một) hột quẹt gas.

(Tang vật được liệt kê theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

[4] Đối với thuê bao 0364423812 là của người tên K dùng liên lạc với bị cáo C trao đổi mua ma túy vào ngày 21/5/2022, nhận được kết quả số thuê bao 0364423812 chủ thuê bao tên Tăng Thị Minh K, sinh ngày 10/12/1993, số CCCD: 051193010674, cấp ngày 20/8/2021, nơi cấp: Cục C06 địa chỉ: thôn Hòa Phú, xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Ngày 26/7/2022 Quyết định ủy thác điều tra số 09; ngày 04/9/2022 Quyết định ủy thác điều tra số 11, kết quả ủy thác thì Tăng Thị Minh K không có đăng ký, sử dụng số điện thoại 0364423812, không quen biết đối với bị cáo C. Đối với người thanh niên tên K đã đưa tiền cho bị cáo C mua ma túy, trong quá trình điều tra chưa xác định cụ thể tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách tiếp tục làm rõ khi nào có căn cứ sẽ đề xuất xử lý sau.

[5] Đối với người bán ma túy cho bị cáo C, theo trình bày của bị cáo C thì người bán ma túy cho bị cáo C là người phụ nữ tóc ngắn ngang vai, da trắng tuổi từ 25 đến 30 tuổi, qua xác minh tại phường 8, thành phố Sóc Trăng thì trên địa bàn hẻm 166 thuộc phường T, thành phố S không xác định được người phụ nữ có đặc điểm như bị cáo C trình bày, do đó không thể mời được người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo C để làm việc được, khi nào xác minh mời làm việc được sẽ đề xuất xử lý sau.

[6] Về án phí sơ thẩm: bị cáo có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Bảo C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Bảo C 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng, đồ vật và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo: Một túi niêm phong có mã số 2114489 chứa: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A70 màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007875; 01 (một) xe nhãn hiệu Wave RS màu đỏ, mang biển kiểm soát 83PT-187.97 đã qua sử dụng.

- Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm: Một túi niêm phong có mã số 1910141 chứa: Gói Methamphetamine có khối lượng hoàn lại sau giám định 0,1536 gam; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút màu hồng trắng; 01 (một) cái nắp chai nhựa; 01 (một) hột quẹt gas.

(Tang vật được liệt kê theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

3. Về án phí: Bị cáo Lý Bảo C có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo;
- UBND TT ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình